

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **28/2023/HS-ST**

Ngày: 26-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Cẩm Hà**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Huỳnh T Tài**;

2. Ông **Trần Hữu Thiện**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Ba Thị Thanh Huyền** - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Hồ Chí Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN MINH T, sinh năm 1985, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp N, xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1955 và bà Lê Thị B1, sinh năm 1956; vợ con: Chưa có; tiền án: Không;

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 383/QĐ-XPHC ngày 17-9-2022, Công an Huyện Dương Minh Châu xử phạt Nguyễn Minh T số tiền 10.500.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích cho người khác và Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác, bị cáo nộp phạt ngày 21-9-2022.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28-11-2022 và chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Hà Kim H, sinh năm 1979.

Cư trú tại: Khu phố N, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 28-11-2022, bị cáo Nguyễn Minh T một mình điều khiển xe mô tô biển số 60Y5-4677 chạy đến khu vực ấp N, xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh thì phát hiện bà Hà Kim H, sinh năm 1979, ngụ khu phố N, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh một mình điều khiển xe mô tô biển số 70B2-083.16 chạy cùng chiều phía trước, trên cổ có đeo 01 sợi dây chuyền vàng nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt sợi dây chuyền. Bị cáo điều khiển xe chạy vượt lên phía trên bên trái xe bà H, áp sát xe, dùng tay phải giật lấy sợi dây chuyền vàng trên cổ bà H nhưng bà H nắm lấy được бага xe của bị cáo, cả bị cáo và bà H cùng ngã xuống đường, lúc này, bà H tri hô “Cướp, cướp” nên ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1966, ngụ ấp N, xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh và ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1970, ngụ ấp N, xã B, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh chạy đến ứng cứu và bắt giữ bị cáo T cùng sợi dây chuyền vàng bị cáo còn cầm trên tay, giao bị cáo cho Công an xã B xử lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 15/KL-HĐĐGTS ngày 30-11-2022 của Hội đồng định giá tài sản, Ủy ban nhân dân huyện Dương Minh Châu, kết luận: 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 03 chỉ 02 phân 09 ly, mua tháng 11-2022, đã qua sử dụng, tại thời điểm định giá ngày 28-11-2022 trị giá 10.030.000 (mười triệu không trăm ba mươi nghìn) đồng.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 338/2022/TgT ngày 26-12-2022 của T tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà Hà Kim H do thương tích gây nên hiện tại là: 03 % (ba phần trăm).

Qua xác minh tài sản, bị cáo không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Về vật chứng thu giữ trong vụ án:

+ Đối với 01 (một) sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 03 chỉ 02 phân 09 ly, mua tháng 11-2022, đã qua sử dụng, đã giao trả bà Hà Kim H.

+ Tạm giữ của bị cáo 01 xe mô tô, biển số 60Y5-4677, số máy VMSA4B-H015940, số khung RLGDSB6UM7H015840 đã qua sử dụng.

- Về Trách nhiệm dân sự: Bà Hà Kim H bị thương tích nhẹ, đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo T bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 24/CT-VKSDMC ngày 28-3-2023 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội trở về chăm sóc cha mẹ già, sống có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện Dương Minh Châu; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp với quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 28-11-2022, tại khu vực ấp N, xã B, Huyện

Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Nguyễn Minh T đã sử dụng xe mô tô biển số 60Y5-4677 làm phương tiện thực hiện vụ chiếm đoạt dây chuyền vàng của bà Hà Kim H trị giá 10.030.000 đồng rồi nhanh chóng tẩu thoát. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi bị cáo phát hiện bà H đang điều khiển xe mô tô một mình trên đoạn đường vắng, cô có đeo 01 dây chuyền vàng nên bị cáo đã nảy sinh ý định giật sợi dây chuyền để bán lấy tiền tiêu xài. Để thực hiện ý định phạm tội của mình, bị cáo đã sử dụng xe mô tô đang điều khiển là nguồn nguy hiểm cao độ, điều khiển xe áp sát phía bên trái xe bà H, dùng tay phải giật sợi dây chuyền rồi nhanh chóng tẩu thoát. Thủ đoạn phạm tội mà bị cáo thực hiện có khả năng gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của bị hại và những người khác khi tham gia giao thông, thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”, là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu truy tố bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xét xử về tội “Cướp giật tài sản” và “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30-9-2017, có 1 tiền sự về hành vi Cố ý gây thương tích cho người khác và cố ý làm hư hỏng tài sản người khác, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, bản tính lười lao động nên cần có mức án thật nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5] Khi quyết định hình phạt có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo không có tài sản nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hà Kim H bị thương tích nhẹ, đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe mô tô, biển số 60Y5-4677, số máy VMSA4B-H015940, số khung RLGDSB6UM7H015840 đã qua sử dụng là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Từ những nhận định trên, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh T 04 (bốn) năm tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28-11-2022.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bà Hà Kim H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô, biển số 60Y5-4677, số máy VMSA4B-H015940, số khung RLGDSB6UM7H015840 đã qua sử dụng.

Hiện nay, Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu đang quản lý vật chứng trên.

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Bị cáo có mặt tại toà được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tiếp theo ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Chi cục THADS Huyện DMC;
- Công an Huyện DMC;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thị Cẩm Hà